

DỰ THẢO SỐ 0
ngày 30/3/2025



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN: 2025/BNNMT

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ KHÍ THẢI XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY LƯU HÀNH Ở VIỆT NAM
National technical regulation on emission of gaseous pollutants
from motorcycles, mopeds

HÀ NỘI – 2025

Lời nói đầu

QCVN ...:2025/BNNMT do Cục Môi trường biên soạn, Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Pháp chế trình duyệt; Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định và được ban hành theo Thông tư số/2025/TT-BNNMT ngày tháng ... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG QUỐC GIA VỀ KHÍ THẢI XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY ĐANG LƯU HÀNH

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

1.1.1. Quy chuẩn này quy định giá trị giới hạn các thông số khí thải, phương pháp kiểm tra và các yêu cầu về quản lý trong kiểm tra định kỳ khí thải của xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành ở Việt Nam (sau đây gọi tắt là 'xe').

1.1.2. Quy chuẩn này quy định giới hạn tối đa cho phép ở các mức của các thông số: Cacbon Monoxit (CO), hydrocacbon (HC) đối với khí thải của xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành.

1.2. Đối tượng áp dụng

1.2.2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành tại Việt Nam.

1.2.3. Quy chuẩn này không áp dụng đối với các loại xe mô tô, xe gắn máy, xe máy chuyên dùng của quân đội, công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh do Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quy định.

1.3. Giải thích từ ngữ

Trong quy chuẩn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1.3.1. Xe mô tô, xe gắn máy lưu hành:

Là xe mô tô, xe gắn máy được quy định tại điểm e, điểm g khoản 1 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ tham gia giao thông tại Việt Nam.

1.3.2. Thông số khí thải xe mô tô, xe gắn máy: bao gồm các thông số

- CO: Cacbon Monoxit.

- HC: Hydrocacbon.

Các chất Hydrocacbon (HC) được quy đổi tương đương C_6H_{14} .

2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

Quy định phát thải

Giá trị giới hạn tối đa cho phép của các thông số CO, HC trong khí thải của xe mô tô, xe gắn máy được quy định trong bảng sau đây:

Các thông số khí thải		Xe mô tô, xe gắn máy			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
CO (% thể tích)		4,5	4,5	3,5	2,0
HC (ppm thể tích)	Động cơ 4 kỳ	1.500	1.200	1.100	1.000
	Động cơ 2 kỳ	10.000	7.800	7.000	7.000

3. PHƯƠNG PHÁP ĐO

3.1. Phương pháp đo các thông số khí thải đối với xe mô tô lắp động cơ cháy cưỡng bức

Đối với phương tiện xe mô tô, xe gắn máy lắp động cơ cháy cưỡng bức, nồng độ CO, HC trong khí thải được xác định ở chế độ không tải theo phương pháp qui định tại TCVN 11215:2015 (ISO 17479) và sửa đổi 1 ISO 17479:2020.

3.2. Yêu cầu về thiết bị đo trong kiểm tra khí thải

3.2.1. Thiết bị đo khí thải động cơ cháy cưỡng bức phải thích hợp đối với nồng độ của phát thải chất khí xe mô tô, xe gắn máy đáp ứng yêu cầu về đo lường được quy định trong TCVN 6208:2014 (ISO 3930:2009) – Mục 5 (*Yêu cầu về đo lường*).

3.2.2. Thiết bị đo vận tốc động cơ phải đảm bảo độ chính xác đo ít nhất 20 vòng/phút cho phạm vi số vòng từ 200 vòng/phút đến 600 vòng/phút và ± 50 vòng/phút cho phạm vi số vòng quay trên 2.000 vòng/phút đến 6 000 vòng/phút.

3.2.3. Dụng cụ đo nhiệt độ bề mặt, có độ chính xác đo ít nhất là ± 2 độ K cho phạm vi nhiệt độ từ 323 độ K đến 373 độ K.

3.2.4. Thiết bị đo phải được nối với máy tính có cài đặt phần mềm chuyên dụng theo quy định của cơ quan quản lý chuyên ngành.

4. QUY ĐỊNH QUẢN LÝ

4.1. Các thông số khí thải xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại QCVN này.

4.2. Thiết bị đo sử dụng trong quy chuẩn này phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường.

4.3. Việc áp dụng các Mức phát thải khí thải xe mô tô, xe gắn máy quy định tại Mục 2.1 Quy chuẩn kỹ thuật này theo quy định về Lộ trình áp dụng quy

chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

4.4. Hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành được thực hiện theo quy định của Bộ Xây dựng về cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy và trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Bộ Xây dựng và Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy chuẩn này trong kiểm tra khí thải xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành.

5.2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn trong Quy chuẩn này sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản, quy định mới./.